



BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

*

Số 46-QĐ/TW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2021

QUY ĐỊNH

**chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy
cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện uỷ, quận uỷ, thị uỷ,
thành uỷ trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khoá XIII;

- Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII,

Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện uỷ, quận uỷ, thị uỷ, thành uỷ trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện uỷ, quận uỷ, thị uỷ, thành uỷ trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ (sau đây gọi chung là cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ).

2. Cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ gồm: Văn phòng, ban tổ chức, cơ quan uỷ ban kiểm tra, ban tuyên giáo, ban dân vận.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức

1. Bảo đảm tham mưu, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của huyện uỷ; không chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc; một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính.

2. Bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; phù hợp với phân loại đơn vị hành chính, tình hình tổ chức đảng và đảng viên.

3. Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện căn cứ tổng biên chế được ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh giao và yêu cầu, nhiệm vụ, cơ cấu cán bộ, công chức, tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm đã được phê duyệt để xem xét, quyết định biên chế của mỗi cơ quan bảo đảm tinh gọn, cân đối giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện ủy; tăng cường phân công kiêm nhiệm một số chức danh.

4. Tổng số lãnh đạo cấp phó chuyên trách của các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện ủy không quá 10 người; các quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy không quá 11 người. Số lượng lãnh đạo cấp phó chuyên trách cụ thể của mỗi cơ quan do ban thường vụ cấp ủy cấp huyện xem xét, quyết định.

Điều 3. Một số trách nhiệm và quyền hạn chung của các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện ủy

1. Chịu trách nhiệm trước huyện ủy, ban thường vụ, thường trực huyện ủy trong tham mưu, đề xuất với cấp ủy và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Được yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc huyện ủy báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan.

3. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc huyện ủy và các cơ quan có liên quan khi bàn về nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn do cơ quan phụ trách.

4. Thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với thường trực, ban thường vụ huyện ủy và các cơ quan tham mưu, giúp việc tương ứng của tỉnh ủy.

Điều 4. Về tiêu chuẩn chức danh và cơ cấu lao động

1. Về tiêu chuẩn chức danh

Việc xác định tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và cơ cấu cán bộ, công chức trong mỗi cơ quan do các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện ủy xây dựng, ban tổ chức huyện ủy thẩm định trình cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định.

2. Về cơ cấu lao động

Bố trí cơ cấu cán bộ, công chức hợp lý, bảo đảm biên chế công chức làm công tác nghiên cứu, tham mưu chiếm đa số trên cơ sở yêu cầu, nhiệm vụ và vị trí việc làm; giảm tối đa người phục vụ.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC BỘ MÁY

Ngoài những nội dung quy định tại Khoản 3, 4, Điều 2, Điều 3 Quy định này, các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ có chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy như sau:

Điều 5. Văn phòng huyện uỷ

1. Chức năng

1.1. Là cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ, trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ, thường trực huyện uỷ trong tổ chức, điều hành công việc lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp hoạt động các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ; là trung tâm thông tin tổng hợp phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của huyện uỷ.

1.2. Trực tiếp quản lý tài sản, tài chính của huyện uỷ và bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện và tổ chức phục vụ hoạt động của huyện uỷ, ban thường vụ, thường trực huyện uỷ và các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ.

2. Nhiệm vụ

2.1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Nghiên cứu, đề xuất và giúp huyện uỷ, ban thường vụ, thường trực huyện uỷ xây dựng, thực hiện quy chế làm việc và chương trình công tác; sắp xếp chương trình công tác của ban thường vụ huyện uỷ, bí thư và các phó bí thư huyện uỷ; thực hiện công tác đối ngoại của huyện uỷ; phối hợp, điều hoà hoạt động của các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo của huyện uỷ.

b) Tổng hợp tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của cấp uỷ cấp trên và của huyện uỷ; hoạt động của các cấp uỷ, cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện để báo cáo ban thường vụ, thường trực huyện uỷ.

c) Là đầu mối giúp thường trực huyện uỷ xử lý công việc hằng ngày; tổ chức công tác thông tin phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của thường trực huyện uỷ, ban thường vụ và huyện uỷ; cung cấp thông tin cho các cấp uỷ cơ sở, cơ quan, tổ chức ở huyện theo quy định. Theo dõi, đôn đốc các tổ chức đảng, các cấp uỷ trực thuộc huyện uỷ, các cơ quan liên quan thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

d) Tiếp nhận, phát hành và quản lý các tài liệu, văn bản đến và đi. Quản lý tài liệu lưu trữ cơ quan của huyện uỷ và của văn phòng huyện uỷ. Tổ chức triển khai, ứng dụng và quản lý công nghệ thông tin trong các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ và tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; thực hiện công tác cơ yếu theo quy định.

đ) Tiếp nhận và xử lý đơn, thư gửi đến huyện uỷ; tham mưu, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết một số đơn, thư được thường trực huyện uỷ giao; phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tiếp công dân theo quy định.

e) Là chủ sở hữu tài sản của huyện uỷ theo uỷ quyền của ban thường vụ huyện uỷ. Bảo đảm điều kiện vật chất, tài chính phục vụ hoạt động của huyện uỷ, ban thường vụ, thường trực huyện uỷ và các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ theo phân công, phân cấp.

g) Tổ chức phục vụ các hội nghị, cuộc họp của huyện uỷ, ban thường vụ, thường trực huyện uỷ; phối hợp phục vụ các hội nghị, cuộc họp của các ban đảng, cơ quan thuộc huyện uỷ; tham gia tổ chức phục vụ đại hội đảng bộ huyện.

h) Chủ trì, phối hợp tham mưu, giúp huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ lãnh đạo, chỉ đạo công tác tư pháp, nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

i) Sơ kết, tổng kết công tác văn phòng huyện uỷ.

2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Hướng dẫn, phối hợp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác văn phòng, công tác tài chính và công nghệ thông tin cho cấp uỷ cơ sở và các cơ quan đảng trực thuộc huyện uỷ.

b) Hướng dẫn, kiểm tra nghiệp vụ văn thư, lưu trữ của cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cấp huyện và cơ sở theo quy định của pháp luật về lưu trữ, các quy định của Ban Bí thư, của tỉnh uỷ và hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng.

c) Kiểm tra, giám sát việc thu, nộp và sử dụng đảng phí ở các tổ chức cơ sở đảng.

2.3. Thẩm định, thẩm tra

a) Đề án, văn bản của các cơ quan, tổ chức trước khi trình huyện uỷ, ban thường vụ, thường trực huyện uỷ về: Yêu cầu, phạm vi, quy trình, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định nội dung đề án, văn bản thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội, nội chính và các lĩnh vực khác khi được

thường trực, ban thường vụ huyện uỷ giao trước khi trình huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ.

2.4. Phối hợp

a) Với các ban đảng, cơ quan, tổ chức liên quan sơ kết, tổng kết về công tác của huyện uỷ; sơ kết, tổng kết và sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ.

b) Với các cơ quan liên quan xây dựng, theo dõi việc thực hiện chủ trương, chế độ, nguyên tắc quản lý tài chính, tài sản của huyện uỷ; nắm tình hình trong khối nội chính, báo cáo kịp thời thường trực, ban thường vụ huyện uỷ.

c) Với các ban đảng, cấp uỷ trực thuộc và các cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu, giúp ban thường vụ, thường trực huyện uỷ chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của cấp uỷ cấp trên và của huyện uỷ về công tác xây dựng Đảng, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, nội chính...

2.5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực huyện uỷ giao.

3. Tổ chức bộ máy

3.1. Lãnh đạo: Gồm chánh văn phòng, phó chánh văn phòng. Số lượng phó chánh văn phòng do ban thường vụ huyện uỷ xem xét, quyết định.

3.2. Biên chế của văn phòng huyện uỷ do ban thường vụ huyện uỷ xem xét, quyết định.

Điều 6. Ban tổ chức huyện uỷ

1. Chức năng

Là cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ, trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ, thường trực huyện uỷ về công tác tổ chức xây dựng Đảng gồm: Tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của hệ thống chính trị trong huyện.

2. Nhiệm vụ

2.1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận, chương trình, kế hoạch của

huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

b) Xây dựng các đề án về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ đảng thuộc thẩm quyền quyết định của ban thường vụ, huyện uỷ.

c) Tham mưu về công tác cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện ban thường vụ, huyện uỷ quản lý; quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện theo phân cấp quản lý.

d) Cụ thể hoá và triển khai các văn bản của cấp trên, của huyện uỷ và ban thường vụ huyện uỷ về công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ quản lý; cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện. Phối hợp với các cơ quan chức năng, cơ sở y tế thực hiện việc bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

đ) Tham mưu, giải quyết các vấn đề về đảng tịch. Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện ban thường vụ, huyện uỷ quản lý; quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

e) Thực hiện công tác thống kê cơ bản về công tác xây dựng chi bộ, đảng bộ; về công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối đảng và đoàn thể của huyện.

g) Là cơ quan thường trực về công tác thi đua, khen thưởng của huyện uỷ.

h) Sơ kết, tổng kết về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, thi hành Điều lệ Đảng đối với các cấp uỷ cơ sở trực thuộc huyện uỷ; các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện.

b) Nghiệp vụ công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức của cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện uỷ.

c) Công tác phát triển đảng viên, quản lý hồ sơ đảng viên, giới thiệu sinh hoạt đảng, giải quyết khiếu nại, xoá tên đảng viên và vấn đề đảng tịch cho đảng viên. Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

2.3. Thẩm định, thẩm tra

a) Các đề án, văn bản về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của cấp uỷ cơ sở, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện uỷ trước khi trình ban thường vụ, huyện uỷ.

b) Thẩm định và trình thường trực huyện uỷ, ban thường vụ về nhân sự dự kiến quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, giới thiệu ứng cử, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách cán bộ theo phân cấp quản lý và danh sách kết nạp đảng viên.

c) Thẩm tra, xác minh đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

d) Thẩm định hồ sơ xoá tên trong danh sách đảng viên và cho ra khỏi Đảng.

đ) Tham gia thẩm định đề án, văn bản về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức của Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân, các phòng, ban, ngành của huyện.

2.4. Phối hợp

a) Với các ban đảng, cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc huyện uỷ trong công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

b) Với phòng nội vụ và các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện, cụ thể hoá các quyết định, quy định của cấp trên về lĩnh vực tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, bảo vệ chính trị nội bộ theo phân công, phân cấp.

c) Với các ban đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện hướng dẫn xây dựng và kiểm tra, giám sát thực hiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, quy chế làm việc của các cấp uỷ trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã.

2.5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực huyện uỷ giao.

3. Tổ chức bộ máy

3.1. Lãnh đạo: Gồm trưởng ban, phó trưởng ban (1 phó trưởng ban kiêm nhiệm là trưởng phòng nội vụ huyện). Số lượng phó trưởng ban do ban thường vụ huyện uỷ xem xét, quyết định.

3.2. Biên chế của ban tổ chức huyện uỷ do ban thường vụ huyện uỷ xem xét, quyết định.

Điều 7. Cơ quan uỷ ban kiểm tra huyện uỷ

1. Chức năng

Là cơ quan tham mưu, giúp uỷ ban kiểm tra huyện uỷ thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng trong đảng bộ huyện theo quy định của Điều lệ Đảng và thực hiện các nhiệm vụ do huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ giao; đồng thời, là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng của huyện uỷ.

2. Nhiệm vụ

2.1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của uỷ ban kiểm tra được quy định tại Điều 32, Điều lệ Đảng, quy chế làm việc của uỷ ban kiểm tra huyện uỷ và nhiệm vụ do huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ giao; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác hằng năm do uỷ ban kiểm tra huyện uỷ quyết định; cụ thể: Chuẩn bị chương trình, kế hoạch, nội dung kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, đề án trình huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ, uỷ ban kiểm tra huyện uỷ xem xét, quyết định theo thẩm quyền; các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ về công tác kiểm tra, giám sát của huyện uỷ.

b) Chuẩn bị các vụ việc kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; các báo cáo, đề án để uỷ ban kiểm tra huyện uỷ xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

c) Đề xuất ý kiến đóng góp vào sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ đối với công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ huyện; tham gia ý kiến các trường hợp do cơ quan chức năng đề nghị khen thưởng.

d) Sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ huyện.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ: Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, sáu tháng, một năm và sơ kết, tổng kết công tác của cơ quan uỷ ban kiểm tra huyện uỷ. Xây dựng tổ chức, cán bộ, công chức và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức cơ quan uỷ ban kiểm tra huyện uỷ. Kiểm tra, giám sát hoạt động của cán bộ, công chức cơ quan uỷ ban kiểm tra huyện uỷ và uỷ ban kiểm tra cấp uỷ trực thuộc huyện uỷ khi cần thiết.

2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ huyện;

chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và các vấn đề liên quan khác cho uỷ ban kiểm tra, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên.

2.3. Thẩm định, thẩm tra

Đề án, văn bản của các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội về những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ huyện trước khi trình ban thường vụ, huyện uỷ.

2.4. Phối hợp

a) Với ban tổ chức, văn phòng huyện uỷ và các cơ quan có liên quan theo dõi, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của huyện uỷ.

b) Với ban tổ chức huyện uỷ trong công tác cán bộ, công chức theo phân cấp quản lý.

c) Với các cơ quan thuộc khối nội chính thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

d) Với các ban đảng giúp huyện uỷ, ban thường vụ, thường trực huyện uỷ xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng (theo Điều 30, Điều lệ Đảng) và giúp huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ lập đoàn hoặc tổ giải quyết tố cáo, khiếu nại, kỷ luật đảng và xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch này.

đ) Với các cơ quan có liên quan đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng cho cấp uỷ viên và cán bộ, công chức kiểm tra của cấp uỷ huyện và cấp uỷ trực thuộc huyện uỷ.

2.5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực huyện uỷ và uỷ ban kiểm tra huyện uỷ giao.

3. Tổ chức bộ máy

3.1. Lãnh đạo: Gồm chủ nhiệm, phó chủ nhiệm. Số lượng phó chủ nhiệm do ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện xem xét, quyết định theo quy định của Trung ương.

Chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra là thủ trưởng cơ quan uỷ ban kiểm tra, các phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra là phó thủ trưởng cơ quan uỷ ban kiểm tra.

3.2. Biên chế của cơ quan uỷ ban kiểm tra huyện uỷ do ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện xem xét, quyết định.

Điều 8. Ban tuyên giáo huyện uỷ

1. Chức năng

Là cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ, trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ, thường trực huyện uỷ về công tác xây dựng Đảng thuộc các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, đạo đức, tuyên truyền, lý luận chính trị, báo chí, xuất bản, văn hoá, văn nghệ, khoa giáo, biên soạn lịch sử đảng bộ địa phương; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tuyên giáo của huyện uỷ.

2. Nhiệm vụ

2.1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Nghiên cứu, theo dõi, tổng hợp tình hình tư tưởng trong cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và nhân dân, những diễn biến trên lĩnh vực tư tưởng - văn hoá, dư luận xã hội, những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch về lĩnh vực chính trị tư tưởng trên địa bàn huyện. Dự báo những diễn biến, xu hướng tư tưởng có thể xảy ra, kịp thời báo cáo, tham mưu với huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ về phương hướng, nhiệm vụ, nội dung, biện pháp giải quyết.

b) Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội; chuẩn bị xây dựng các đề án, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quyết định, quy chế, chương trình, kế hoạch của huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ về công tác tuyên giáo.

c) Tổ chức nghiên cứu, học tập, tuyên truyền, quán triệt, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản của Đảng. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phát huy truyền thống cách mạng của địa phương, đất nước.

d) Tổ chức mạng lưới và chỉ đạo nội dung hoạt động đối với báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên từ huyện đến cơ sở. Tổ chức thông tin thời sự, tuyên truyền chủ trương, chính sách theo kế hoạch, chương trình của cấp uỷ cấp trên và của huyện uỷ; tổ chức sưu tầm, quản lý tư liệu và biên soạn lịch sử đảng bộ.

đ) Chỉ đạo chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng đối với trung tâm chính trị cấp huyện.

e) Sơ kết, tổng kết về công tác tuyên giáo.

2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Kiểm tra, giám sát các cấp uỷ, tổ chức đảng, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kế hoạch, kết luận của cấp uỷ cấp trên và của huyện uỷ trong lĩnh vực tuyên giáo.

b) Chủ trì, chỉ đạo định hướng, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chính trị, tư tưởng trong hoạt động của các cơ quan văn hoá, cơ quan thông tin đại chúng ở địa phương, bảo đảm hoạt động theo đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

c) Bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ công tác tuyên giáo cho cấp uỷ, cán bộ tuyên giáo cấp dưới. Hướng dẫn cấp uỷ xã, phường, thị trấn, tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc huyện sưu tầm, biên soạn lịch sử đảng bộ.

d) Hướng dẫn, thẩm định, kiểm tra tuyên truyền các ngày lễ lớn, các phong trào thi đua yêu nước, truyền thống cách mạng của Đảng, dân tộc, địa phương.

2.3. Thẩm định, thẩm tra

Đề án, văn bản của các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện có liên quan đến lĩnh vực tư tưởng - văn hoá, khoa giáo, lịch sử đảng bộ huyện, cơ quan, đơn vị thuộc huyện trước khi trình thường trực huyện uỷ, ban thường vụ, huyện uỷ.

2.4. Phối hợp

a) Với các cơ quan chức năng tham gia xây dựng Đảng về công tác chính trị - tư tưởng, về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tuyên giáo đối với các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc huyện uỷ.

Tham gia ý kiến về công tác cán bộ, công chức đối với đội ngũ cán bộ, công chức trong khối theo phân cấp quản lý.

b) Với ban tổ chức huyện uỷ, trung tâm chính trị huyện và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, nội dung đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị - hành chính, nghiệp vụ công tác đảng, mặt trận và các đoàn thể cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị ở cơ sở.

2.5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực huyện uỷ giao.

3. Tổ chức bộ máy

3.1. Lãnh đạo: Gồm trưởng ban, phó trưởng ban. Số lượng phó trưởng ban do ban thường vụ huyện uỷ xem xét, quyết định. Trưởng ban tuyên giáo đồng thời là giám đốc trung tâm chính trị.

3.2. Biên chế của ban tuyên giáo huyện uỷ do ban thường vụ huyện uỷ xem xét, quyết định.

Điều 9. Ban dân vận huyện uỷ

1. Chức năng

Là cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ, trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ, thường trực huyện uỷ về công tác dân vận (bao gồm cả công tác dân tộc, tôn giáo) của huyện uỷ.

2. Nhiệm vụ

2.1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Những chủ trương, giải pháp về công tác dân vận của huyện uỷ. Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, chương trình, kế hoạch, kết luận của huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ về công tác dân vận.

b) Chủ trì, phối hợp tham mưu triển khai thực hiện các văn bản của cấp uỷ cấp trên, pháp luật và chính sách của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, tổng hợp tình hình nhân dân (tình hình dân tộc, tôn giáo, các giai tầng xã hội, các vấn đề bức xúc trong nhân dân) để báo cáo và tham mưu cho huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ.

d) Tham mưu, giúp cấp uỷ nắm tình hình và chỉ đạo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng ở địa phương; lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan nhà nước ở địa phương thực hiện công tác dân vận chính quyền.

đ) Là cơ quan thường trực ban chỉ đạo về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

e) Sơ kết, tổng kết về công tác dân vận.

2.2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Việc thực hiện các chủ trương, chính sách, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của cấp uỷ cấp trên và của huyện uỷ về công tác dân vận.

b) Hướng dẫn, phối hợp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác dân vận cho cấp uỷ và đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân vận của các cấp trong đảng bộ huyện.

2.3. Thẩm định, thẩm tra

a) Các đề án, văn bản về công tác dân vận trước khi trình ban thường vụ, huyện uỷ.

b) Tham gia thẩm định các đề án, dự án, văn bản có liên quan đến công tác dân vận; các đề án, dự án liên quan đến quyền làm chủ của nhân dân và công tác dân vận của Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân huyện.

2.4. Phối hợp

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các chương trình phối hợp; công tác nghiên cứu, kiểm tra, đào tạo, bồi dưỡng, thông tin... về công tác dân vận.

b) Với các ban đảng, cơ quan, tổ chức liên quan theo dõi, nắm tình hình tư tưởng, nguyện vọng của nhân dân và phong trào quần chúng, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của ban thường vụ, huyện uỷ.

c) Với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng huyện tham gia công tác xây dựng Đảng; xây dựng chính quyền; xây dựng Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng.

d) Với các cơ quan chức năng đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân vận đối với các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc huyện uỷ.

đ) Tham gia ý kiến về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, khen thưởng, miễn nhiệm, kỷ luật đối với đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận theo phân cấp quản lý.

2.5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực huyện uỷ giao.

3. Tổ chức bộ máy

3.1. Lãnh đạo: Gồm trưởng ban, phó trưởng ban. Số lượng phó trưởng ban do ban thường vụ huyện uỷ xem xét, quyết định.

3.2. Biên chế của ban dân vận huyện uỷ do ban thường vụ huyện uỷ xem xét, quyết định.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Quan hệ với huyện uỷ, ban thường vụ, thường trực huyện uỷ, các cơ quan tham mưu, giúp việc tỉnh uỷ

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của huyện uỷ, trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ, thường trực huyện uỷ; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến và đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm về lĩnh vực được phân công với ban thường vụ và thường trực huyện uỷ; về chương trình công tác của mỗi cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ.

2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ định kỳ báo cáo công tác với các cơ quan tham mưu, giúp việc tương ứng của tỉnh uỷ; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan tham mưu, giúp việc tương ứng của tỉnh uỷ theo quy định.

Điều 11. Quan hệ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện

Quan hệ giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện là quan hệ phối hợp:

1. Trong phạm vi lĩnh vực công tác, các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế của cấp trên và cấp mình.

2. Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn triển khai nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế và kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được huyện uỷ, ban thường vụ huyện uỷ giao.

Điều 12. Quan hệ với thường trực Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân huyện

Quan hệ giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ với thường trực Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân cùng cấp là quan hệ phối hợp.

1. Khi triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu có gắn với công tác quản lý nhà nước thì các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ phối hợp với thường trực Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân; các cơ quan đảng, nhà nước tạo điều kiện, hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện bàn chủ trương, quyết định, chính sách, chế độ... có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của cơ quan nào thì đại diện lãnh đạo cơ quan đó được mời tham dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết thì lãnh đạo cơ quan làm việc trực tiếp với thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các phòng, ban chuyên môn thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

Điều 13. Quan hệ với cấp uỷ cơ sở và bộ phận tham mưu, giúp việc của cấp uỷ cơ sở

1. Quan hệ giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ với cấp uỷ cơ sở là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi trong việc thực hiện công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp.

2. Quan hệ giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện uỷ với bộ phận tham mưu, giúp việc cấp uỷ cơ sở là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

**Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quy định số 220-QĐ/TW, ngày 27/12/2013 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện uỷ, quận uỷ, thị uỷ, thành uỷ trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ.

2. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc, báo cáo Ban Bí thư bổ sung, sửa đổi.

T/M BAN BÍ THƯ
Đã ký: Võ Văn Thương

TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI

SAO LỤC

Số 97-BS/TU

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 12 năm 2021

Nơi nhận:

- Các ban cán đảng, đảng đoàn,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ,
- Báo Quảng Ngãi, Trường Chính trị tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Các huyện, thị, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc,
- C,PCVP Tỉnh uỷ; các phòng thuộc VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

**T/L BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**TỈNH ỦY
QUẢNG NGÃI**



Nguyễn Thị Ngọc Bích

